TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 71/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 25 - 12 -2023
V/v. Tranh chấp hôn nhân gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Huy Bình

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Hồng Quân
- Bà Hồ Hồng Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh: Bà Phan Thị Huy Linh – Kiểm sát viên.

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 12 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 65/2023/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2023, về việc *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 27/11/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2023/QĐST-HNGĐ ngày 07/12/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Kh - Sinh năm 1987 "*Có mặt"*
- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn V - Sinh năm: 1980 *"Vắng mặt"*

Cùng có địa chỉ: TDP A, TT Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai của người xin ly hôn cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị Kh trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn anh Nguyễn Văn V được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 30/10/2007 tại Ủy ban nhân dân xã Hương Liên, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại TDP 6, TT Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau, vợ chồng ly thân từ đầu năm 2023 đến nay. Nay nguyên đơn thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau nên yêu cầu ly hôn với bị đơn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung. Nguyên đơn có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng các con chung Nguyễn Trần Bảo Tr (sinh ngày 05/02/2009) và Nguyễn Bảo Ng (sinh ngày 11/5/2017) cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, các con chung cũng có nguyện vọng được ở cùng với nguyên đơn. Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng gồm Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra giao nộp công khai chứng cứ và hòa giải, bị đơn nhận nhưng do tay bị đau nên không thể ký nhận. Tại các buổi hòa giải bị đơn không tham gia. Tòa án đã tống đạt Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra giao nộp công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn nhưng bị đơn nhận không chịu ký nhận và không nói rõ lý do vì sao không ký nhận.

Do bị đơn vắng mặt nên Tòa án tiến hành giải quyết vụ án và mở phiên tòa xét xử để giải quyết yêu cầu của nguyên đơn vắng mặt bị đơn theo các quy định tại các Điều 177, 207, 210, 227 Bộ luật Tố tụng dâ sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân phát biểu quan điểm: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57, 58, 70, khoản 1, 2 Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Kh được ly hôn anh Nguyễn Văn V. Về con chung: Giao các con chung Nguyễn Trần Bảo Tr (sinh ngày 05/02/2009) và Nguyễn Bảo Ng (sinh ngày 11/5/2017) cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Văn V không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Trần Thị Kh. Về tài sản chung và nợ chung miễn xét. Buộc nguyên đơn phải nộp án phí sơ thẩm dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Kh thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành giao nhận văn bản tố tụng hợp lệ cho bị đơn theo quy định tại khoản 5 Điều 177 BLTTDS nhưng bị đơn không có mặt theo thông báo, nên tiến hành phiên họp kiểm tra chứng cứ vắng mặt bị đơn và thông báo kết quả cho bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 210 BLTTDS.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt không lý do nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn sau khi hoãn phiên tòa lần 01 (ngày 07/12/2023) là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thì hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn hoàn toàn hợp pháp.

Theo nguyên đơn, sau khi kết hôn vợ chồng đã chung sống được một thời gian nhưng do xảy ra mâu thuẫn nên vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2023 đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, nên muốn ly hôn.

Đối với bị đơn, tuy đã được thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng bị đơn không thực hiện quyền tham gia tố tụng của mình theo quy định của pháp

luật, cho thấy bị đơn không mong muốn níu kéo quan hệ hôn nhân với nguyên đơn. Qua xác minh từ tổ trưởng TDP 6, TT Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh cho thấy từ khi nguyên đơn làm đơn ly hôn, nguyên đơn và bị đơn đã ly thân, (BL 37, Hồ sơ vụ án).

Căn cứ hoàn cảnh sống hiện tại và quá trình giải quyết vụ án, HĐXX nhận thấy vợ chồng nguyên đơn và bị đơn đã sống ly thân không còn sống chung với nhau, tình trạng hôn nhân mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

[3]. Về con chung: Con chung của vợ chồng Nguyễn Trần Bảo Tr có nguyện vọng được ở với nguyên đơn, con chung Nguyễn Bảo Ng hiện đang con nhỏ, nguyên đơn có nguyện vọng nuôi dưỡng, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không tham gia tố tụng, tại thời điểm xét xử bị đơn không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không ai biết, qua xác minh từ tổ trưởng TDP 3, TT Xuân An cho thấy hiện tại nguyên đơn đang nuôi dưỡng hai con (BL38, hồ sơ vụ án). Xét thấy các con chung đều là con gái, từ khi ly thân đến nay nguyên đơn chăm sóc, việc để các con cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, bị đơn không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung là phù hợp.

[4]. Về tài sản và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu.

[5]. Về án phí và quyền kháng cáo: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 48, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 58, 70, khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Trần Thị Kh được ly hôn anh Nguyễn Văn V.

[2]. Về con chung: Giao các con chung Nguyễn Trần Bảo Tr (sinh ngày 05/02/2009) và Nguyễn Bảo Ng (sinh ngày 11/5/2017) cho chị Trần Thị Kh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn V không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được phép cản trở. Các bên có thể thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu Tòa án thay đổi nếu người trực tiếp nuôi

con không đủ điều kiện nuôi. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

[3]. Về án phí: Chị Trần Thị Kh phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn)* theo biên lai số 0011960 ngày 02/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Tiền án phí chị Trần Thị Kh đã nộp đủ.

[4]. Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- Chi cục THADS huyện Nghi Xuân;
- Các đương sự;
- UBND xã Hương Liên, Hương Khê, HT (GCNKH số 17, ngày 30/10/2007);
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký đóng dấu**)**

Phạm Huy Bình